



BẢN TIN

người đại diện

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Số T11-2021

www.scic.vn



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU SCIC HIỆN LÀ 65.000 TỶ ĐỒNG, 50% CÓ THỂ GIẢI NGÂN ĐƯỢC NẾU TÌM ĐƯỢC DỰ ÁN KHẢ THI, ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ TÀI CHÍNH. SCIC TỰ TIN CÓ ĐỦ NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH ĐỂ THAM GIA CÙNG CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TƯ NHÂN KHI TRIỂN KHAI MỘT SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG TRỌNG ĐIỂM...



Quyet định số 1454/NĐ-TTg, ngày 1/9/2021 của Thủ tướng phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, giai đoạn 2021 - 2030 cần phải hoàn thiện 5.000km đường bộ cao tốc, tương ứng với số vốn 29 tỷ USD.

Mục tiêu đã rõ ràng nhưng khó khăn nhất ở thời điểm hiện tại chính là nguồn vốn 29 tỷ USD kia sẽ phải huy động ở đâu khi nguồn lực nhà nước hạn chế, vốn tín dụng ngân hàng khó huy động, xã hội hoá thì nhiều nhà đầu tư không mặn mà bởi rủi ro BOT thời gian qua bộc lộ



Ông Lê Song Lai,
Phó tổng giám đốc SCIC.

quá lớn?

Trong khi đó, nhiều doanh nghiệp nhà nước/có vốn nhà nước nắm nguồn lực lớn gần như đang đứng bên lề công cuộc huy động vốn phát triển cơ sở hạ tầng, chẳng hạn như Tổng công ty Kinh doanh và Đầu tư vốn Nhà nước (SCIC). Với chức năng đầu tư kinh doanh vốn nhà nước, liệu SCIC có thể tham gia bỏ vốn môi vào các dự án PPP hạ tầng giao thông không? Nếu có thì cơ chế tham gia sẽ thế nào để đảm bảo hiệu quả vốn nhà nước, đồng thời hoàn thành mục tiêu 5.000 km đường bộ cao tốc?

Tạp chí Kinh tế Việt Nam/VnEconomy đã có trao đổi với ông Lê Song Lai, Phó Tổng giám đốc SCIC bên lề Toạ đàm "Giải pháp tài chính cho đường bộ cao tốc: Lựa chọn kênh tiếp cận" diễn ra chiều ngày 25/10.

SCIC SẴN SÀNG THAM GIA VÀO CÁC DỰ ÁN BOT

Trước hết, xin hỏi ông, khái niệm “vốn môi” được hiểu như thế nào trong việc huy động nguồn vốn hoàn thành mục tiêu 5.000 km đường bộ cao tốc tại Quyết định 1454/QĐ-TTg?

Căn cứ theo hiệu quả đầu tư, các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ở Việt Nam có thể được phân thành 3 nhóm chính: Nhóm các dự án

không có hiệu quả tài chính dưới góc nhìn của nhà đầu tư tư nhân mà chỉ có hiệu quả về kinh tế - xã hội. Thông thường, đối với các dự án này sẽ phải chuyển sang hình thức đầu tư công sử dụng 100% vốn ngân sách nhà nước.

Nhóm hai, các dự án có hiệu quả tài chính tốt. Đối với các dự án này, Nhà nước không cần bỏ vốn hỗ trợ mà tự thân các dự án đó đã đảm bảo hiệu quả tài chính và khả năng thu hồi cho nhà đầu tư.

Nhóm ba, các dự án PPP trong đó có sự tham gia của nhà nước, thông qua việc bỏ vốn vào dự án mà hiện theo quy định tối đa không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án. Đặc điểm của các dự án này là nếu không có sự tham gia của nhà nước thì dự án không đảm bảo hiệu quả tài chính để thu hút được khối tư nhân tham gia.

Như vậy, vấn đề vốn môi chỉ đặt ra đối với các dự án nhóm 3 này. Khái niệm “vốn môi” cần được hiểu là nguồn lực tài chính ban đầu mà Nhà nước bỏ ra trực tiếp từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc gián tiếp từ nguồn vốn kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước để thu hút, dẫn dắt sự tham gia của các nhà đầu tư tư nhân.

Trước đây, tháng 5/2021, tại buổi làm việc với các bộ, cơ quan, đánh giá kết quả đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2026, Thủ tướng cũng nhấn mạnh một số quan điểm trong phát triển hạ tầng giao thông vận tải - vấn đề được nhiều ý kiến đề cập tại cuộc họp và cũng là một “nút thắt” lớn trong phát triển hiện nay. Theo đó, phải đẩy mạnh triển khai các dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên nguyên tắc hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, người dân và chia sẻ rủi ro.

Quan điểm dứt khoát là dự án đi qua nơi nào, địa phương nơi đó là cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, các địa phương phải lo ngân sách, chịu trách nhiệm về khâu giải phóng mặt bằng cho các dự án. Căn cứ vào tình hình cụ thể, nhà nước sẽ hỗ trợ một phần kinh phí cho phần xây lắp tại các dự án. Nguồn vốn



triển khai một số dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trọng điểm. Sau 15 năm, SCIC đầu tư trên 35.000 tỷ đồng cho nhiều dự án tại Việt Nam, chúng tôi đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong thẩm định giá, đánh giá và triển khai các dự án đầu tư. Tuy nhiên, với SCIC, yêu cầu bảo toàn và phát triển vốn nhà nước luôn được đặt ra hàng đầu. Chúng

nhà nước sẽ đóng vai trò “vốn mồi” dẫn dắt các nguồn vốn khác.

Trong bối cảnh đó, đối với SCIC, vai trò cung cấp vốn mồi được thể hiện ở việc giảm thiểu rủi ro tài chính, tăng khả năng huy động nguồn vốn vay. Các dự án PPP thường yêu cầu mức vốn chủ sở hữu tối thiểu 15% và phổ biến nhà đầu tư tham gia dự án sẽ chỉ đáp ứng mức đó. Trong trường hợp này, nếu SCIC tham gia thì có thể nâng tỷ lệ vốn chủ sở hữu lên và dưới góc độ của ngân hàng sẽ giảm thiểu rủi ro, tăng khả năng huy vốn vay hơn.

Ngoài ra, với cơ cấu vốn chủ sở hữu được nâng lên, rủi ro giảm thiểu thì lãi suất huy động vốn vay cũng sẽ tốt hơn cho nhà đầu tư.

Tức là SCIC đã sẵn sàng để tham gia đầu tư như một "vốn mồi" cho các dự án PPP hạ tầng giao thông?

SCIC với vai trò nhà đầu tư của Chính phủ mong muốn tham gia vào cơ hội đầu tư dự án BOT tại Việt Nam. Chúng tôi sẵn sàng nguồn lực tài chính, bộ máy, cơ chế pháp lý để tham gia dự án.

Với vốn chủ sở hữu hiện lên đến 65.000 tỷ đồng, 50% có thể giải ngân được nếu tìm được dự án khả thi, đảm bảo hiệu quả tài chính, SCIC tự tin có đủ nguồn lực tài chính để tham gia cùng các nhà đầu tư tư nhân khi

tôi xác định khi tham gia các dự án BOT giao thông, SCIC sẽ duy trì mức góp vốn dưới 30% của một dự án để việc triển khai dự án thuận lợi, thời gian thu hồi vốn của dự án dưới 20 năm để giảm thiểu rủi ro đầu tư.

"ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ TRÊN TỔNG THỂ DANH MỤC"

Đã có đề xuất cho rằng, nên thành lập một Quỹ đầu tư phát triển chủ yếu tập trung vào cơ sở hạ tầng, quỹ này phải có chuyên môn sâu, hội tụ các chuyên gia, và do SCIC đứng đầu quản lý, ông nghĩ sao về đề xuất này?

Thành lập Quỹ đầu tư cơ sở hạ tầng là một ý tưởng hay và phù hợp với chủ trương của Chính phủ là đa dạng hoá các nguồn vốn triển khai dự án BOT. Chiến lược phát triển của SCIC cũng có mục tiêu hướng tới thành lập Quỹ đầu tư Chính phủ, tập trung đầu tư trong một số lĩnh vực, trong đó có cơ sở hạ tầng giao thông. Tuy nhiên, do nguồn lực nhà nước hạn chế, quỹ đầu tư cần thành lập trên cơ sở vốn mồi của nhà nước và vốn tham gia của các quỹ khác. Ví dụ, nhà nước tham gia một phần vốn thông qua SCIC, còn lại là nhà đầu tư tư nhân tham gia.

Trong trường hợp có đủ cơ chế để tham gia



vào các dự án BOT, vậy theo ông, có những khó khăn, vướng mắc gì cần tháo gỡ để SCIC hoàn thành tốt vai trò của mình, vừa đảm bảo hiệu quả đầu tư bảo toàn vốn nhà nước, vừa phát triển hạ tầng giao thông?

Trong quá trình thẩm định dự án trước khi quyết định đầu tư có một số vướng mắc cần giải quyết. Thứ nhất, chúng tôi là nhà đầu tư tài chính, không có năng lực thi công dự án trong khi một trong những phương thức thu hồi vốn từ hoạt động đầu tư BOT là ngoài việc khai thác vận hành, nhà đầu tư đồng thời là nhà thầu thi công, thu lợi nhuận nhất định từ thi công dự án đó. Đây là điều mà chúng tôi hiện nay chưa làm được.

Thứ hai, cơ chế bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư tuy đã có quy định nhưng thực tế chưa thực hiện đầy đủ dẫn đến việc nhà đầu tư ký hợp đồng rồi, triển khai dự án rồi nhưng khi phát sinh vướng mắc thì không được bảo vệ đúng như bảo lãnh của cơ quan chức năng.

Thứ ba, chúng tôi là doanh nghiệp nhà nước nên trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt ra quyết định đầu tư thường chậm hơn, kéo dài hơn so với đối tác là doanh nghiệp tư nhân nên đây là việc chúng tôi phải khắc phục thông qua sửa đổi cơ chế chính sách.

Khó khăn nữa là quy định hiện hành về việc đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư của doanh nghiệp nhà nước chưa rõ là theo từng khoản đầu tư hay trên tổng thể danh mục đầu tư. Nếu trong 10 khoản đầu tư, có 9 khoản lãi 1 khoản lỗ nhưng tổng hoà có lãi thì cũng nên cho phép đầu tư. Chúng tôi hiện nay về nguyên tắc phải đảm bảo có lãi đối với tất cả các khoản đầu tư.

Cuối cùng, theo quy định hiện hành, lợi nhuận sau thuế được trích một phần nhỏ (khoảng 15%) để cho quỹ đầu tư phát triển, còn lại toàn bộ nộp ngân sách Nhà nước. Để thực hiện tốt nhiệm vụ đầu tư vào các dự án giao thông đòi hỏi phải có sự tích lũy vốn lớn. Nếu chỉ trông chờ vào quỹ đầu tư phát triển thì sẽ chậm tích lũy, không đáp ứng được yêu cầu. Chúng tôi mong cơ chế chính sách có sự điều chỉnh để cho phép không chỉ SCIC mà tất cả các doanh nghiệp nhà nước khác, được phép gia tăng phần giữ lại cho doanh nghiệp, miễn là quản lý sử dụng có hiệu quả.

Chúng tôi cũng mong muốn Luật 69/2014/QH13 về Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung càng nhanh càng tốt

Theo: vneconomy.vn

QUỸ ĐẦU TƯ CHÍNH PHỦ

ĐỘNG LỰC THÚC ĐẨY NỀN KINH TẾ, GÓP PHẦN HIỆN THỰC HÓA MỤC TIÊU ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: Sau 35 năm tiến hành đổi mới, 30 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế và tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ tụt hậu còn lớn; các yếu tố nền tảng để đưa Việt Nam sớm trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại còn thấp so với yêu cầu; tăng trưởng GDP có xu hướng chững lại, nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình và tụt hậu xa hơn về kinh tế vẫn còn là thách thức lớn.



Đại hội Đảng bộ SCIC lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Trong bối cảnh đó, để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước, trở thành nước phát triển, thu nhập cao được đề ra tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, việc huy động tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, đặc biệt nguồn lực tài chính, tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế nhanh chóng bứt phá mạnh mẽ có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Từ kinh nghiệm quốc tế cho thấy, đây là thời điểm thích hợp để

Việt Nam hình thành quỹ đầu tư quốc gia, sử dụng nguồn vốn nhà nước đầu tư tăng cường quy mô và chất lượng danh mục tài sản của Nhà nước, qua đó bổ sung nguồn thu quan trọng cho ngân sách, góp phần tăng sức chống chịu, ổn định thị trường tài chính, khôi phục những thiệt hại do khủng hoảng, bảo đảm an toàn, an ninh tài chính quốc gia, tạo động lực thúc đẩy kinh tế phát triển.

Trên thế giới, quỹ đầu tư quốc gia là các quỹ đầu tư hoặc tổ chức đầu tư với mục đích đặc biệt thuộc sở hữu của chính phủ; được thành lập bởi chính phủ, các quỹ đầu tư chính phủ nắm giữ, quản lý và khai thác các tài sản nhằm đạt được các mục tiêu tài chính thông qua một tập hợp các chiến lược đầu tư, bao gồm cả đầu tư vào các tài sản tài chính ở nước ngoài. Mỗi quốc gia có mục đích để thành lập quỹ đầu tư quốc gia khác nhau. Nhiều nước sử dụng nguồn quỹ này như một cách để tối đa hóa nguồn vốn quốc gia (capital maximisation), ổn định (stabilization) hoặc phát triển nền kinh tế (economic development). Các quốc gia có quỹ hưu trí lớn, thông qua quỹ này để tối đa hóa nguồn vốn của quỹ, đáp ứng các khoản nợ phải trả trong tương lai, nhằm đảm bảo phúc lợi và an sinh xã hội. Các quốc gia có mục tiêu bình ổn nền kinh tế thông qua Quỹ đầu tư quốc gia nhằm hạn chế các cú sốc kinh tế cả bên trong lẫn bên ngoài. Trong khi đó, các quốc gia khác tận dụng nguồn quỹ này để thúc đẩy phát triển kinh tế tạo ra sự giàu có thịnh vượng cho các thế hệ tương lai.

Tính đến năm 2021, đã có hơn 120 quỹ đầu tư chính phủ trên toàn cầu, trong đó 89 quỹ đầu tư chính phủ lớn nhất thế giới đang quản lý số tài sản lên đến 8.400 tỷ USD. Đáng chú ý phải kể đến Quỹ Hưu trí Chính phủ Na Uy (1.186 tỷ USD), Công ty Đầu tư Trung Quốc (940 tỷ USD), Quỹ đầu tư Kuwait (592 tỷ USD), Temasek- Singapo (375 tỷ USD), GIC-Singapo (440 tỷ USD)...Hoạt động của các quỹ đầu tư này trong thời gian đầu sẽ tập trung trước hết và chủ yếu vào thị trường trong nước, trước khi từng bước mở rộng

ra các thị trường quốc tế, trên cơ sở tích lũy các nguồn lực và kinh nghiệm đầu tư. Nhiều quốc gia thành lập quỹ đầu tư chính phủ để đầu tư vào những doanh nghiệp dẫn dắt nền kinh tế, doanh nghiệp đầu ngành trong những lĩnh vực quan trọng, hỗ trợ doanh nghiệp khi gặp khó khăn, thậm chí nhiều quỹ đầu tư chính phủ còn đầu tư vào các doanh nghiệp nước ngoài hoặc cho chính phủ nước ngoài vay vốn.

Với nguồn lực tài chính lớn, cơ chế hoạt động linh hoạt và hoạt động theo quy luật thị trường, các quỹ đầu tư quốc gia đang được sử dụng rộng rãi như một công cụ đầu tư quan trọng, cánh tay nối dài của chính phủ các nước.

Mô hình nào cho quỹ đầu tư quốc gia của Việt Nam từ kinh nghiệm quốc tế

Mô hình quỹ đầu tư quốc gia phổ biến trên thế giới hiện nay có hai loại. Thứ nhất, mô hình quản lý quỹ: chủ sở hữu của tài sản (thông thường là Bộ Tài chính) đưa ra yêu cầu về chính sách đầu tư cho đơn vị quản lý tài sản. Đối với mô hình này có 3 nhóm: Ngân hàng Trung ương quản lý tài sản (như Na Uy, Botswana và Chile); đơn vị quản lý quỹ độc lập do Chính phủ thành lập để quản lý tài sản (như Công ty quản lý đầu tư chính phủ - GIC của Singapore); đơn vị quản lý quỹ tư nhân bên ngoài quản lý tài sản.

Thứ hai là mô hình công ty đầu tư, ở mô hình này chủ sở hữu của tài sản thành lập một công ty đầu tư và chuyển quyền sở hữu tài sản cho công ty đầu tư. Mô hình này thông thường được áp dụng với các quỹ mà ở đó chiến lược đầu tư của quỹ là tập trung vào những khoản đầu tư/ngành/lĩnh vực cốt lõi và quỹ thực hiện quyền cổ đông một cách chủ động đối với các khoản đầu tư tại doanh nghiệp hoặc quỹ có mục tiêu đầu tư phát triển ngoài mục tiêu về hiệu quả tài chính. Trong các quốc gia trên thế giới, có thể thấy Singapo là điển hình cho thành công của mô hình quỹ đầu tư quốc gia với GIC và Temasek.

Singapore - quốc đảo với diện tích chỉ bằng một thành phố của nhiều quốc gia, nhưng lại



“Trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, đặc biệt khi nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng với nhiều khó khăn, thách thức đan xen, sau khi nhiệm vụ tiếp nhận và tái cơ cấu doanh nghiệp đã cơ bản hoàn thành, đòi hỏi SCIC phải chuyển trọng tâm nhiệm vụ sang hoạt động đầu tư, kinh doanh vốn. Do đó, SCIC cần tiếp tục thực hiện tốt vai trò là một cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước, phải xây dựng chiến lược có tầm nhìn phát triển dài hạn với mục tiêu trở thành “Nhà đầu tư chuyên nghiệp của Chính phủ””

*Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị,
nguyên Phó Thủ tướng Thường
trực Chính phủ*

Trương Hòa Bình

là một trong những trung tâm tài chính hàng đầu thế giới. Điều này có được nhờ chiến lược phát triển ngành dịch vụ tài chính hết sức đúng đắn của chính phủ, trong đó, các quỹ đầu tư nhà nước của Singapore như GIC, Temasek, đóng góp phần quan trọng vào sự thành công này.

GIC Private Limited, trước đây gọi là Tổng công ty Đầu tư Chính phủ Singapore, là một quỹ tài sản có chủ quyền do chính phủ nước này thành lập năm 1981 để quản lý dự trữ ngoại hối của Singapore. Nằm dưới quyền quản lý của Chính phủ và Cơ quan tiền tệ Singapore, quỹ có nhiệm vụ đem lại mức sinh lời dài hạn cao hơn so với mức lạm phát thế giới trong khoảng thời gian đầu tư là 20 năm. Với mạng lưới 10 văn phòng tại các thủ đô tài chính quan trọng trên thế giới, GIC đầu tư vào cổ phiếu ở các thị trường phát triển, thị trường mới nổi, trái phiếu danh nghĩa và tiền mặt, trái phiếu liên quan đến lạm phát, cổ phần tư nhân và bất động sản. Tính tới nay, theo đánh giá của hiệp hội các quỹ đầu tư quốc doanh (SWFI), tài sản mà GIC quản lý rơi vào khoảng 440 tỷ USD, đứng thứ 8 trong danh sách các quỹ lớn nhất thế giới.

Temasek được thành lập từ 1974 với sứ mệnh chủ đạo là đóng góp vào quá trình cải cách, phát triển kinh tế, công nghiệp hóa và đa dạng hóa tài chính của Singapore, thông qua việc quản lý các khoản nắm giữ / đầu tư có hiệu quả và sinh lời trong và ngoài nước. Việc cấp vốn cho Temasek được thực hiện thông qua Bộ Tài chính trên cơ sở dự toán đầu tư vốn đã được Quốc hội phê chuẩn. Đến nay, Bộ Tài chính Singapore vẫn là cổ đông duy nhất của Temasek. Từ những năm 2002, Temasek bắt đầu vươn ra đầu tư ngoài biên giới Singapo với những khoản đầu tư lớn vào cổ phần của các doanh nghiệp có tầm cỡ khu vực châu Á và trên thế giới với các thương vụ mua cổ phần tại các ngân hàng, ở các nước lân cận, Anh, Mỹ. Khi cuộc khủng hoảng ngân hàng toàn cầu bắt đầu vào cuối năm 2008, Temasek bắt đầu bán hầu hết các

khoản đầu tư ngân hàng của Anh và Mỹ, sau đó chuyển hướng đầu tư sang các thị trường mới nổi và các ngành mới, bao gồm giáo dục, điện thoại di động, tài nguyên thiên nhiên...

Người dân Singapore được hưởng lợi từ các khoản đầu tư của GIC, Temasek, bổ sung vào ngân sách hàng năm thông qua khoản đóng góp lợi nhuận đầu tư ròng. Trong năm tài chính 2019, giá trị khoản đóng góp lợi nhuận đầu tư ròng này ước tính trị giá 17 tỷ đô la Singapore, cho phép Chính phủ đầu tư dài hạn vào việc nâng cao chất lượng sống người dân, giáo dục, R&D, chăm sóc sức khỏe và cải thiện môi trường....

Với thể chế chính trị khác nhau, bản chất nhà nước khác nhau thì cơ chế vận hành và cách thức quản trị của mỗi quốc gia cũng khác nhau. Kinh nghiệm về mô hình quỹ đầu tư quốc gia ở các nước trên thế giới cho Việt Nam bài học trong việc hình thành quỹ đầu tư chính phủ nhằm rút ngắn con đường phát triển và hạn chế các rủi ro, thất bại, trong đó mô hình quỹ đầu tư quốc gia của Singapo được xem như là mô hình phù hợp nhất với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Những tiền đề quan trọng hình thành Quỹ đầu tư Chính phủ từ thực tiễn hoạt động của SCIC

Để hình thành quỹ đầu tư quốc gia Việt Nam hiện nay, những tiền đề quan trọng nhất đó là chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước; khung khổ pháp lý; kinh nghiệm và những những tiền đề vật chất sẵn có.

Quan điểm của Đảng trong việc củng cố nền tài chính quốc gia được nêu rõ tại Chiến lược Phát triển kinh tế xã hội 2021-2030 trình Đại hội Đảng XIII, cụ thể: “Cơ cấu lại ngân sách nhà nước, bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững; tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ lệ thu nội địa, tăng tích lũy từ ngân sách nhà nước cho chi đầu tư phát triển; tăng sức chống chịu, bảo đảm an toàn, an ninh tài chính quốc gia”.

Về vai trò của doanh nghiệp nhà nước



“15 năm qua, SCIC đã làm tốt sứ mệnh đại diện vốn chủ sở hữu của nhà nước, bảo toàn tích tụ vốn nhà nước, giờ đã đến lúc phải cố gắng triển khai làm tốt hơn nữa sứ mệnh là một nhà đầu tư lớn, hiệu quả của nhà nước”.

*Bí thư Đảng ủy,
Chủ tịch Hội đồng thành viên
SCIC
Nguyễn Chí Thành*



SCIC nhận cờ thi đua của Chính phủ năm 2019

(DNNN), dự thảo Chiến lược Phát triển kinh tế xã hội 2021-2030 nhấn mạnh: “Đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN, đẩy nhanh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế; đảm bảo DNNN là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước. Hoàn tất việc sắp xếp lại khối DNNN. Tiền thu được từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tập trung đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm, quan trọng quốc gia, bổ sung vốn điều lệ cho DNNN then chốt quốc gia. củng cố, phát triển một số tập đoàn kinh tế nhà nước có quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế trong một số ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế”.

Theo Luật Quản lý sử dụng vốn, Luật Ngân sách Nhà nước hiện nay, nhiều lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước không thuộc đối tượng được Nhà nước tiếp tục đầu tư thêm vốn. Bên cạnh đó, Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp Trung ương đang được kết chuyển về ngân sách nhà nước. Do đó, thực tế phát sinh nhiều trường hợp doanh nghiệp nhà nước cần bổ sung vốn để mở rộng quy mô hoặc ứng phó với tình hình khẩn cấp

ngoài kế hoạch thì sẽ không có nguồn vốn để đầu tư, điển hình nhất như trường hợp của Vietnam Airlines vừa qua.

Trong bối cảnh đó, Chính phủ cần có một công cụ, một kênh đầu tư để thực hiện hỗ trợ nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả cho các doanh nghiệp. Việc phát triển Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) theo hướng trở thành quỹ đầu tư quốc gia ngang tầm khu vực và thế giới không chỉ phù hợp với định hướng của Đảng về củng cố, phát triển các DNNN quy mô lớn, hoạt động hiệu quả mà còn là giải pháp thiết thực trong việc tăng cường quy mô và chất lượng danh mục tài sản của nhà nước do SCIC đại diện chủ sở hữu, qua đó bổ sung nguồn thu quan trọng cho ngân sách nhà nước, góp phần tăng sức chống chịu, bảo đảm an toàn, an ninh tài chính quốc gia, tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển, góp phần thực hiện thành công mục tiêu Đại hội XIII của Đảng đề ra.

Sau 15 năm ra đời và phát triển, với quy mô, nguồn lực và kinh nghiệm đã tích lũy được, theo các chuyên gia, SCIC đang có những điểm tương đồng nhất định với các quỹ đầu tư quốc gia. Được thành lập theo Quyết

định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/08/2006, SCIC ra đời trong bối cảnh Việt Nam chủ trương đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước; tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu của Nhà nước tại doanh nghiệp; chuyển đổi phương thức quản lý vốn nhà nước từ quyết định hành chính sang đầu tư kinh doanh vốn, theo đó, Nhà nước đóng vai trò là cổ đông-nhà đầu tư, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và bình đẳng với các khu vực đầu tư thuộc mọi thành phần kinh tế. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, SCIC đã tiếp nhận và đẩy nhanh tiến độ thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ; đồng thời với quá trình này là quá trình tích tụ, tập trung vốn nhà nước để đầu tư vào các dự án có hiệu quả, các lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế, các ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần nắm giữ chi phối. Chính vì thế, vốn nhà nước được SCIC điều phối linh hoạt đã thật sự góp phần tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước theo đúng chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước.

Trong 15 năm qua, SCIC đã thực hiện đầu tư với tổng giá trị 36.841 tỷ đồng. Đặc biệt là mới đây, trước yêu cầu cấp bách phải khẩn trương tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội, SCIC đã đầu tư 6.900 tỷ đồng mua cổ phần tăng vốn điều lệ tại Vietnam Airlines, chiếm tỷ lệ sở hữu 31% tại Vietnam Airlines. Sự có mặt kịp thời của SCIC trong thời điểm cam go này thực sự là cứu cánh để đợt phát hành tăng vốn của Vietnam Airlines thành công, kịp thời bổ sung nguồn vốn để vượt qua khó khăn. Hiện tại danh mục doanh nghiệp của SCIC có 149 doanh nghiệp với tổng vốn nhà nước theo giá trị sổ sách là 47.009 tỷ đồng, giá trị vốn hóa thị trường đạt trên 190.000 tỷ đồng.

Vai trò “bà đỡ” mát tay của SCIC thể hiện rõ qua những thương vụ tái cơ cấu, cổ phần hoá và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Đến nay, SCIC đã tiếp nhận 34 công ty TNHH 1, 2 thành viên, giá trị sổ sách phần vốn nhà nước là 425 tỷ đồng. Trước khi tiếp nhận, hầu hết các doanh nghiệp này đều có quy mô nhỏ, tồn tại nhiều vướng mắc về tài chính, thậm chí đứng trước bờ vực phá sản. Sau khi tiếp nhận, SCIC đã thực hiện tái cơ cấu, xử lý các tồn tại về tài chính, hoàn thành sắp xếp, cổ phần hoá và bán vốn tại 30 doanh nghiệp. Hiện SCIC chỉ còn 04 Công ty TNHH 1, 2 thành viên và đang thực hiện cổ phần hóa theo lộ trình. Số lượng các doanh nghiệp yếu kém, thuộc diện giám sát đặc biệt theo xếp loại của SCIC trong 5 năm gần đây có xu hướng giảm mạnh (năm 2015 có 49 doanh nghiệp, đến cuối năm 2020 còn 24 doanh nghiệp).

Từ năm 2020 trở đi, khi danh mục doanh nghiệp bàn giao về SCIC được dự báo sẽ giảm dần cả về số lượng và giá trị, SCIC đã chủ động chuyển trọng tâm nhiệm vụ sang hoạt động đầu tư kinh doanh vốn. Theo đó, trong chiến lược kinh doanh giai đoạn 2020 – 2030, SCIC xác định đẩy mạnh, mở rộng hoạt động đầu tư kinh doanh vốn với định hướng rõ nét hơn trên cơ sở tiếp tục tập trung đầu tư vào các ngành, lĩnh vực then chốt có tính chất lan tỏa trong nền kinh tế. Khi tham gia đầu tư, SCIC sẽ đóng vai trò là người cung cấp “vốn mồi” để thu hút vốn đầu tư từ khu vực tư nhân và nhà đầu tư nước ngoài, tận dụng những lợi thế sẵn có của SCIC như: uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước; năng lực tài chính vượt trội; lợi thế về nguồn vốn, quỹ đất, kinh nghiệm triển khai dự án và kinh nghiệm hoạt động trong nhiều lĩnh vực của các đơn vị thành viên trong danh mục đầu tư của SCIC; kinh nghiệm và sự chuyên nghiệp của đội ngũ lãnh đạo và cán bộ của SCIC qua nhiều năm thực hiện công tác tiếp nhận, quản trị và thoái vốn tại gần 1.100 doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2020-2035,



SCIC định hướng đầu tư vào các ngành, lĩnh vực then chốt để tạo động lực, nhân tố mới, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đồng thời từng bước phát triển các hoạt động tư vấn, trước mắt tập trung vào các lĩnh vực có thế mạnh như: quản trị doanh nghiệp, cổ phần hoá, xây dựng chiến lược kinh doanh, thẩm định và đánh giá các cơ hội đầu tư, mua bán, sáp nhập, thoái vốn... Định hướng đến năm 2030, bên cạnh các hoạt động đầu tư đã thực hiện, SCIC sẽ bổ sung thêm việc tư vấn đầu tư tài chính, mua bán, sáp nhập doanh nghiệp.

Mặc dù vậy, trong thực tế, xét theo vị thế và tầm ảnh hưởng đem lại, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, đặc biệt là những vướng mắc pháp lý (về thẩm quyền quyết định đầu tư của Hội đồng thành viên SCIC; ngành, lĩnh vực được phép đầu tư; Chiến lược phát triển chưa được phê duyệt...) nên hoạt động đầu tư của SCIC trong thời gian qua vẫn chưa tương xứng với tiềm năng. Vai trò của SCIC với tư cách nhà đầu tư của Chính phủ chưa rõ nét, chưa có tác động lan tỏa trong nền kinh tế như kỳ vọng đặt ra khi thành lập SCIC.

Để thực sự trở thành Quỹ đầu tư Chính phủ, sự chuyển mình của SCIC trong tình hình mới cần được thực hiện nhanh chóng, dứt khoát. Những tiền đề đã có, tuy nhiên, SCIC cần phải được trang bị thêm các điều kiện cần và đủ để đảm đương vai trò đầu tư nguồn vốn nhà nước, trong đó quan trọng nhất là chủ trương hình thành quỹ đầu tư Chính phủ từ việc chuyển đổi mô hình hoạt động của SCIC được Đảng, Nhà nước thông qua, trên cơ sở đó xây dựng hành lang pháp lý đặc thù mà hiệu lực cao nhất là Luật về quỹ đầu tư chính phủ và sửa đổi các Luật hiện hành có liên quan.

Với những tiền đề sẵn có, đặt trong bối cảnh hiện nay, việc hình thành quỹ đầu tư chính phủ đảm bảo phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước; huy động tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính cho phát triển, tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế nhanh chóng bứt phá mạnh mẽ, góp phần hiện thực hóa mục tiêu Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Lê Chi

Nguồn: <https://daibieunhandan.vn/quy-dau-tu-chinh-phu-dong-luc-thuc-day-nen-kinh-te-gop-phan-hien-thuc-hoa-muc-tieu-dai-hoi-xiii-cua-dang>

VNSTEEL LÃI 59 TỶ ĐỒNG TRONG QUÝ III/2021, TĂNG TRƯỞNG 20%

Tổng công ty Thép Việt Nam (VNSteel) vừa công bố kết quả kinh doanh quý III/2021 với doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 9.090 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế ở mức 59 tỷ đồng, tăng tương ứng 22% và 20% so với cùng kỳ năm ngoái.



Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của VNSteel đạt 9.090 tỷ đồng trong quý III/2021

Lũy kế 9 tháng, VNSteel ghi nhận lãi trước thuế 1.231 tỷ đồng, tăng 236% so với cùng kỳ năm 2020 nhờ giá thép tăng mạnh và lượng tiêu thụ thép khả quan trong 6 tháng đầu năm.

Tại thời điểm cuối tháng 9/2021, số dư tiền mặt và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của VNSteel ở mức 3.167 tỷ đồng, tăng gần 47% so với đầu năm. Khoản phải thu cũng tăng mạnh từ 1.874 tỷ đồng lên 2.663 tỷ đồng. Hàng tồn kho ở mức 6.153 tỷ đồng, tăng 64% so với đầu năm.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ III/2021: VINAMILK GIỮ NHỊP TĂNG TRƯỞNG HAI CHỮ SỐ

Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (“Vinamilk”, “Công ty”) công bố báo cáo tài chính quý III/2021 với tổng doanh thu hợp nhất đạt 16.208 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.961 tỷ đồng

Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (“Vinamilk”, “Công ty”) công bố báo cáo tài chính quý III/2021 với tổng doanh thu hợp nhất đạt 16.208 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.961 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất hoàn thành lần lượt 73% và 75% kế hoạch năm.

Doanh thu thuần hợp nhất lần đầu cán mức 16 nghìn tỉ đồng/quý

Quý III/2021, doanh thu thuần hợp nhất của Vinamilk lần đầu tiên vượt mức 16.000 tỷ đồng trong một quý, cụ thể đạt 16.194 tỷ đồng, tăng 4,1% so với cùng kỳ 2020 và tiếp tục xu hướng tăng trưởng từ quý II.

Thị trường nội địa ghi nhận doanh thu thuần đạt 13.752 tỷ đồng, tăng 3,7% so với

TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT QUÝ III/2021 VÀ 9 THÁNG/2021

(tỷ đồng)	Q3/2021	Q3/2020	9T2021	9T2020
Tổng doanh thu	16.208	15.577	45.178	45.293
Doanh thu thuần	16.194	15.563	45.100	45.211
<i>Trong nước</i>	13.752	13.264	38.182	38.720
<i>Nước ngoài</i>	2.442	2.299	6.918	6.491
Lợi nhuận gộp	6.944	7.267	19.553	21.010
<i>Trong nước</i>	5.907	6.147	16.507	17.945
<i>Nước ngoài</i>	1.037	1.120	3.046	3.065
Chi phí BH&QLDN	3.702	3.743	10.230	10.894
Lãi/ (lỗ) khác không bao gồm lãi vay và khấu hao	909	843	2.564	2.512
EBITDA	4.150	4.367	11.886	12.628
Khấu hao	539	551	1.587	1.663
Lãi vay	24	38	65	118
Lợi nhuận sau thuế	2.961	3.138	8.420	9.000
EPS (VNĐ)	1.262	1.323	3.574	3.834



cùng kỳ 2020, đánh dấu sự quay lại đà tăng trưởng, trong đó doanh thu nội địa Công ty mẹ đạt 12.440 tỷ đồng, tăng 4,5% so với cùng kỳ 2020, trong đó kênh hiện đại và cửa hàng Giác Mơ Sữa Việt ghi nhận mức tăng trưởng cao hai chữ số để bù đắp cho kênh truyền thống bị ảnh hưởng do tình hình giãn cách kéo dài và các quy định chống dịch nghiêm ngặt từ chính phủ khi dịch Covid-19 bùng phát.

Nhu cầu sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng tốt cho sức khỏe bao gồm sản phẩm sữa tăng cao trong đại dịch là động lực chính giúp gia tăng doanh số kênh hiện đại và cửa hàng Giác Mơ Sữa Việt.

Với uy tín thương hiệu, danh mục sản phẩm đa dạng và hệ thống phân phối rộng khắp trên cả nước, sản phẩm của Vinamilk đã được nhiều người tiêu dùng lựa chọn. Theo đó thị phần trung bình của Công ty trong 9 tháng 2021 đã tăng thêm gần 1% so với thời điểm đầu năm...kết hợp với việc sở hữu hệ thống trang trại và nhà máy trên cả nước, chủ động nguồn nguyên liệu, duy trì sự xuyên suốt của chuỗi cung ứng là một trong những

yếu tố giúp công ty đạt được các kết quả kinh doanh tích cực trong quý III.

Mảng xuất khẩu quý III/2021 ghi nhận doanh thu thuần đạt 1.556 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm trước. Bên cạnh thị trường Trung Đông tiếp tục đóng vai trò chủ chốt trong cơ cấu doanh thu xuất khẩu, Vinamilk vẫn tập trung đẩy mạnh các thị trường châu Á và châu Phi.

Đối với các chi nhánh nước ngoài, doanh thu thuần đạt 886 tỷ đồng, tăng mạnh 22,4% so với cùng kỳ năm 2020.

Hoạt động M&A và liên doanh bắt đầu hái quả ngọt

Đối với hoạt động liên doanh, trong quý III và đầu tháng 10/2021, liên doanh Vinamilk - Del Monte tại Philippines đã chính thức ra mắt và tung 4 dòng sản phẩm đầu tiên ra thị trường bao gồm sữa tươi Del Monte-Vinamilk, sữa dinh dưỡng IQ Smart™, sữa chua uống tiết trùng YoGurt và trà sữa Tea Bliss.

Liên doanh được đánh giá có nhiều tiềm năng tăng trưởng khi GDP của Philippines



dự báo tăng 5,7%/năm trong giai đoạn 2020-2029 (World Bank), tác động tích cực tới nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm dinh dưỡng của người dân tại đây. Cụ thể, dự kiến liên doanh sẽ đạt doanh thu gần 9 triệu USD trong năm đầu tiên và duy trì mức tăng trưởng kép 50%/năm trong các năm tiếp theo, hướng đến mục tiêu 10% thị phần tại thị trường sữa Philippines.

Dự kiến trong quý IV/2021, Công ty VibeV, liên doanh giữa Vinamilk và Kido sẽ chính thức giới thiệu các sản phẩm đầu tiên ra thị trường.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021 (“9T/2021”), tổng doanh thu hợp nhất đạt 45.178 tỷ đồng, hoàn thành 73% kế hoạch năm. Doanh thu thuần hợp nhất đạt 45.100 tỷ đồng, trong đó, doanh thu thuần nội địa đạt 38.182 tỷ đồng, doanh thu thuần xuất khẩu đạt 4.328 tỷ đồng và doanh thu thuần từ các chi nhánh nước ngoài đạt 2.591 tỷ đồng

Như vậy, biên lợi nhuận gộp (“LNG”) hợp nhất quý III/2021 đạt 42,9%, giảm nhẹ so với 6 tháng/2021 và giảm 381 điểm cơ bản so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính là chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng do gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và các chính sách

thuế chống bán phá giá đối với một số nguyên liệu nhập khẩu. Hiện công ty đã chốt giá mua một số nguyên liệu chính đến hết năm 2021 và tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến giá nguyên liệu nhằm có kế hoạch thu mua phù hợp cho năm sau.

Vinamilk tiếp tục củng cố vị thế

Theo Brand Finance, Vinamilk là đại diện Đông

Nam Á duy nhất trong “Top 10 thương hiệu sữa giá trị nhất toàn cầu” năm 2021 với giá trị thương hiệu đạt gần 2,4 tỷ USD, tăng 12% so với năm 2020. Ngoài ra, Vinamilk cũng là 1 trong 3 “Thương hiệu tiềm năng nhất của ngành sữa thế giới” với vị trí thứ 2.

Trong ngành thực phẩm, Vinamilk lọt vào bảng xếp hạng “Top 5 thương hiệu thực phẩm mạnh nhất toàn cầu” và Top 30 của “100 thương hiệu thực phẩm giá trị nhất toàn cầu” với vị trí thứ 27, tăng mạnh 9 bậc so với năm 2020.

Năm 2021 cũng là năm đánh dấu 45 năm thành lập, Vinamilk thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ cộng đồng ấn tượng có hiệu quả cao và gây tiếng vang trên quy mô cả nước như chương trình “San sẻ gánh lo mùa dịch” nhằm trợ giá bằng sản phẩm với ngân sách 170 tỷ đồng; Chiến dịch cộng đồng “Bạn khỏe mạnh, Việt Nam khỏe mạnh” do Vinamilk triển khai trong quý III đã khép lại với việc trao tặng 10 tỷ đồng tiền mặt và 1 triệu ly sữa cho Bộ Lao động, thương binh & xã hội để hỗ trợ và chăm sóc cho các trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, bị tác động bởi dịch Covid-19

Nguồn: <https://baodautu.vn/ket-qua-kinh-doanh-quy-iii-2021-vinamilk-giu-nhip-tang-truong-hai-chu-so-d154651.html>

DƯỢC HẬU GIANG

NỖ LỰC ĐỒNG HÀNH CÙNG 30.000 NHÀ THUỐC TRONG SUỐT MÙA DỊCH

Dịch bệnh phức tạp, nguy hiểm nhưng với sự tận tâm vì người bệnh, hơn 30.000 nhà thuốc là khách hàng của Dược Hậu Giang trên khắp cả nước vẫn làm 'cầu nối' kịp thời đưa sản phẩm chăm sóc sức khỏe đến tận tay người dùng.



Dịch bệnh phức tạp các dược sĩ phải làm việc với hiệu suất gấp 2-3 lần bình thường để hoàn thành tốt nhiệm vụ tư vấn thuốc cho người dân

Dịch bệnh vừa qua là chuỗi ngày không thể nào quên đối với y bác sĩ điều trị cho bệnh nhân mắc COVID-19, là quãng thời gian in sâu đối với các dược sĩ hàng ngày tiếp xúc, tư vấn và cung cấp thuốc tới cộng đồng.

Dù trong đêm đen hay trên mọi tuyến đường vắng lặng giữa lệnh giãn cách, người dân vẫn luôn thấy ánh sáng xanh phát ra từ hộp đèn ở các tiệm thuốc. Gần 2 năm qua, nguồn sáng này đã mang lại cảm giác an tâm cho hàng triệu bệnh nhân và người nhà khi

gấp gáp tìm mua thuốc trong đêm.

Nhiều dược sĩ vài tháng mới trở về nhà, bám trụ nơi tiệm thuốc suốt thời gian dài, đặc biệt là ở các địa phương vùng đỏ. Họ không chỉ làm việc với hiệu suất gấp 2-3 lần bình thường để hoàn thành tốt nhiệm vụ tư vấn thuốc, mà còn kiêm cả vai trò chuyên gia tâm lý giúp người bệnh vượt qua những lo lắng sức khỏe trong mùa dịch.

Là doanh nghiệp dược generic hàng đầu, Dược Hậu Giang có bề dày 47 năm đồng

hành gắn bó với mạng lưới 30.000 nhà thuốc lớn nhất cả nước (chiếm hơn 50% đại lý bán lẻ thuốc cả nước), trải dài từ nông thôn đến thành thị trên 64 tỉnh thành. Bà Phạm Diệp Thu Hiền - giám đốc Chi nhánh Dược Hậu Giang tại TP.HCM - đại diện khối thị trường, hiểu hơn ai hết những cống hiến thầm lặng của đội ngũ thầy thuốc trong năm cam go 2021.

Bà cho hay: "Có trò chuyện với nhau như những người bạn mới thăm thía dược sĩ ở vùng dịch chưa đêm nào ngủ trọn giấc. Hễ người bệnh đến gõ cửa mua thuốc, họ đều mở cửa bán thuốc theo đơn. Nhiều dược sĩ khác túc trực ở tiệm thuốc 24/7, chấp nhận rủi ro lây nhiễm cao, đến nay đã tròn 5 tháng chưa về với nhà".

"Mọi cống hiến của người dược sĩ đều xứng đáng được tôn vinh và chúng tôi tự hào được đồng hành cùng những người thầy thuốc trên hành trình cam go năm qua, khi mà y tế trở thành vùng đệm của đất nước trước đại dịch. Các dược sĩ nhà thuốc đã đồng hành cùng chúng tôi vượt qua nhiều khó khăn để giữ mạch lưu thông, đảm bảo nguồn cung ứng thuốc ổn định.

Nhờ sự tư vấn tận tình từ nhà thuốc làm cầu nối vững chắc, mà chúng tôi mới có thể chung tay mang các sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng, giá thành hợp lý tới tận tay người tiêu dùng và chung tay chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng", bà Hiền chia sẻ.

Năm qua, mặc dù tình hình dịch bệnh nhiều phức tạp song với tầm nhìn chiến lược, doanh nghiệp vẫn đưa ra những chính sách quản trị quyết đoán đảm bảo cung ứng đầy đủ và tiếp sức kịp thời cho các nhà thuốc đại lý. Đỉnh điểm là vào đợt dịch cam go thứ 4, doanh nghiệp đã nhanh chóng thi triển phương án 3 tại chỗ "vừa cách ly, vừa sản xuất" từ ngày 19-7 đến nay, nhằm giữ vững chuỗi cung ứng, đảm bảo đủ hàng cung cấp cho thị trường.

Ngay cả thời điểm lệnh giãn cách ban bố khắp nhiều tỉnh thành, doanh nghiệp vẫn đồng hành và kết nối với 30.000 nhà thuốc trên mọi phương tiện liên lạc. Trong danh mục hơn

300 sản phẩm, doanh nghiệp đẩy mạnh hơn 100 sản phẩm thiết yếu đối với người dùng mùa dịch như: kháng sinh, giảm đau hạ sốt, tim mạch, tiêu hóa, gan mật... Toàn bộ hơn 100 sản phẩm này đều đạt chất lượng quốc tế, được sản xuất trên 2 dây chuyền đạt tiêu chuẩn Japan-GMP.

"Dù là mùa dịch nhưng cứ là sản phẩm Dược Hậu Giang thì an tâm đặt thêm hàng, sớm mai có nhân viên mặc bảo hộ giao tới đầy đủ. Nhà thuốc của tôi lúc nào cũng có đủ các dòng thuốc kháng sinh Clabact, Zaromax, thần kinh Neni, tiêu hóa - gan mật Raxium, tim mạch Vastec, kháng dị ứng Telfor, sổ giun Fubenzon, giảm đau hạ sốt Hapacol... của công ty.

Vì yêu mến và tín nhiệm thương hiệu, nên lúc nào tôi cũng bày ở vị trí dễ thấy và dễ lấy nhất, giới thiệu để mọi người có cơ hội sử dụng thuốc đạt chất lượng quốc tế với giá cả phải chăng", chị Vân, chủ hiệu thuốc Hoàng Mai tại TP.HCM cho biết. Nữ dược sĩ cũng bày tỏ niềm vui khi được công ty quan tâm từ việc chia sẻ lợi nhuận qua "Câu lạc bộ cùng thịnh vượng", cho đến các hành động ý nghĩa như gửi thiệp mừng sinh nhật đều đặn...

Để gửi lời tri ân đến các nhà thuốc đã đồng hành, đưa sản phẩm chất lượng đến tay người tiêu dùng, Dược Hậu Giang dự kiến sẽ trao huy hiệu cài áo với thông điệp "Tư vấn bằng cả trái tim" tại chương trình họp mặt dành cho Quý khách hàng. Đối với doanh nghiệp này, sự tin tưởng bền bỉ qua năm tháng của 30.000 nhà thuốc vừa là "món quà vô giá", vừa là "vũ khí sắc bén" cạnh tranh trên thị trường.

Để đáp lại sự tin tưởng của chuỗi nhà thuốc, doanh nghiệp cho biết sẽ tiếp tục đầu tư vào con người, công nghệ, nguyên liệu, công nghệ sản xuất, nghiên cứu khoa học... để cải tiến chất lượng sản phẩm hơn nữa bằng "cái tâm người thầy thuốc", mang lại giá trị tốt nhất cho cộng đồng chuyên gia và người tiêu dùng

Nguồn: <https://tuoitre.vn/duoc-hau-giang-no-luc-dong-hanh-cung-30000-nha-thuoc-trong-suot-mua-dich-20211116145801432.htm>

TRAPHACO

LÃI SAU THUẾ QUÝ III TĂNG 39%

Công ty Cổ phần Traphaco (mã chứng khoán TRA) vừa giải trình về kết quả kinh doanh quý III và 9 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ năm trước.



Theo đó, Traphaco đạt 568 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Kỳ này, tốc độ tăng giá vốn cao hơn doanh thu với 30% và điều này khiến lợi nhuận gộp còn tăng 19% lên 296 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận gộp ở mức 52% trong khi cùng kỳ là 54,5%.

Chi phí bán hàng kỳ này tăng 17% lên mức 151 tỷ đồng. Trong khi đó, chi phí quản lý tăng nhẹ 2% lên 58 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế đạt 71 tỷ đồng, tăng 38,8% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần đạt 1.590 tỷ đồng, tăng 22% so với 9 tháng đầu năm 2020. Lợi nhuận sau thuế đạt 196 tỷ đồng, tăng 38,6% và hoàn thành 82% kế hoạch năm.

Kết thúc phiên 26/10, giá cổ phiếu TRA giao dịch ở mức 89.400 đồng/c

Nguồn: <https://bnews.vn/traphaco-lai-sau-thue-quy-iii-tang-39/218559.html>

'CẢI TỔ' DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THẾ NÀO?



Dự án mở rộng nhà máy gang thép Thái Nguyên giai đoạn 2 có nhiều sai phạm gây thất thoát vốn nhà nước.
Ảnh: Phạm Thanh

TP - Bộ Tài chính đang xây dựng dự luật mới về quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp (DN) với nhiều thay đổi căn bản, gồm cả công cụ tài chính để mua cổ phần DN tư nhân, nhằm hỗ trợ họ vượt qua khó khăn. Nhiều ý kiến cho rằng, các doanh nghiệp Nhà nước (DNNN) sẽ phải vận động theo đúng quy luật “tự sinh, tự diệt” chứ không còn được ưu đãi trăm bề như trước đây.

Sửa nhiều quy định để chống mất tiền đầu tư

Những năm trước đây, các tập đoàn, tổng công ty 90, 91 hay gọi chung là các DNNN được xem là “quả đấm thép” dẫn dắt nền kinh tế. Nhiều thương hiệu DNNN lớn xuất hiện trên thị trường, như: Các nhà máy đóng tàu hay con tàu vận tải lớn của Vinashin; các DN xây dựng cầu đường lớn như Cầu Thăng Long, CIENCO 1, 5, 6, 8; các DN xây dựng hàng đầu như Sông Đà, Lilama, Licogi, Coma; các tổng công ty lương thực miền Nam, miền Bắc, Cao su, hay Gang thép Thái Nguyên... Nhưng rồi, không ít các “quả đấm thép” trở thành những gánh nặng cho nền kinh tế khi đầu tư ngoài ngành thua lỗ, các dự án đầu tư nghìn tỷ mất vốn không biết đến bao giờ mới thu hồi được (như 12 dự án ngành Công Thương). Những phi vụ hô biến tài sản công thông qua bán rẻ đất đai, làm méo mó số liệu trước khi cổ phần hoá các thương hiệu đi cùng việc quản lý yếu kém đã khiến hàng loạt DNNN trở thành các “con nghiện” đốt tiền ngân sách.

Để khắc phục tồn tại kéo dài, Bộ Tài chính đang xây dựng Dự án Luật sửa đổi Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN thay thế luật ban hành năm 2014. Bộ Tài chính đề xuất ban hành danh mục các lĩnh vực DNNN tham gia theo hướng thu hẹp dần. Bổ sung quy định quản lý, giám sát các công ty con do công ty mẹ là DNNN đầu tư vốn. Theo đó, nguồn lực thu từ lợi nhuận, cổ tức (kể cả nguồn lợi đầu tư vào các công ty con), nguồn tái cơ cấu DNNN chuyển toàn bộ vào ngân sách để tập trung quản lý. Nhà nước chỉ đầu tư tiếp vốn vào một số lĩnh vực cần nắm giữ, lĩnh vực có vai trò quan trọng, còn lại dùng đầu tư phát triển. Cùng với đó, giảm tỷ lệ phân phối lợi nhuận DN được để lại để đầu tư, quỹ phúc lợi, khen thưởng (tối đa 2 tháng quỹ lương thay vì 3 tháng như hiện hành).

Về chi đầu tư, DNNN khi đầu tư cũng quản lý như với đầu tư công, dự án có quy mô vốn từ 10.000 tỷ đồng trở lên phải được Quốc hội

quyết định chủ trương, mức vốn thấp hơn sẽ do Chính phủ quyết định và phân cấp quyết định. Để hạn chế việc đầu tư vô tội vạ, dự án luật bổ sung quy định về đầu tư vốn nhà nước vào DN (tư nhân) và công ty mẹ không được cho công ty con vay vốn (công ty con phải tự vay, tự trả).

Về cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước, ngoài Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính đề xuất lập một số tổ chức đại diện vốn ở các bộ ngành, địa phương có nhiều DNNN lớn; tách các tổ chức đầu tư kinh doanh vốn nhà nước như Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) thành mô hình quỹ đầu tư. Cho phép hội đồng thành viên, chủ tịch công ty thuê người điều hành doanh nghiệp.

Bộ Tài chính cho biết, tính tới hết năm 2020, cả nước còn hơn 807 DN có vốn góp nhà nước (chưa bao gồm các DN tái cơ cấu riêng như: SBIC, Tổng Công ty Viễn thông toàn cầu; 44 DN của 2 cơ quan chưa báo cáo; các ngân hàng thương mại nhà nước). Các DN này nắm giữ tổng tài sản trên 3,67 triệu tỷ đồng (khối tập đoàn, tổng công ty chiếm 80% tổng tài sản). Tổng vốn chủ sở hữu trên 1,7 triệu tỷ đồng (khối các tập đoàn, tổng công ty chiếm 88%). Tổng doanh thu các DNNN trên 1,98 triệu tỷ đồng (giảm 12% so với năm 2019), lợi nhuận sau thuế 162,9 nghìn tỷ đồng. Năm qua, các DNNN đã nộp ngân sách trên 307,8 nghìn tỷ đồng (giảm 14% so với năm 2019).

Hiện phạm vi đầu tư vốn nhà nước vào DN tập trung các lĩnh vực, gồm: cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu; phục vụ quốc phòng, an ninh.

Tách bạch cơ quan chủ sở hữu

Theo TS Nguyễn Đình Cung, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) cho rằng, mục tiêu sửa luật phải tạo được nền tảng pháp lý cho mục tiêu cải cách, cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả đầu tư nhà nước vào DN. Trước tiên, cần thay đổi khái niệm về “vốn nhà nước tại DN” cho



đúng bản chất đầu tư vốn, khi nhà nước đã đầu tư vốn, tài sản, đó phải là của DN, nhà nước là nhà đầu tư, từ đó giảm sự can thiệp sâu của cơ quan quản lý nhà nước và hoạt động của DN, đặc biệt là về nhân sự, tiền lương, dự án đầu tư...

Theo ông Cung, luật cần sửa theo hướng không quy định cơ quan chủ sở hữu (cơ quan nhà nước) có quyền “quyết định” các vấn đề của DN. Việc quyết định là quyền và trách nhiệm của DN, kể cả các dự án đầu tư lớn. Triển khai cơ chế trả lương, thưởng theo thỏa thuận với các vị trí điều hành, tách người quản lý DN khỏi chế độ viên chức, công chức. Bên cạnh đó, cần xác định rõ cơ quan thực thi quyền chủ sở hữu nhà nước đối với vốn đầu tư tại DN. Cụ thể, Quốc hội quyết định chính sách sở hữu đối với vốn đầu tư nhà nước tại DN, các mục tiêu tăng giá trị vốn đầu tư, tỷ suất lợi nhuận; mục tiêu tạo ra công nghệ, sản phẩm, dịch vụ mới, thiết yếu để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (theo nguyên tắc không bao cấp). Chính phủ chỉ đạo, giám sát và chịu trách nhiệm trước Quốc hội về thực hiện các

nhiệm vụ chủ sở hữu. Cơ quan chủ sở hữu là tổ chức quản lý và kinh doanh vốn của nhà nước đầu tư vào DN, thực hiện quyền chủ sở hữu với vai trò cổ đông, không phải cơ quan hành chính nhà nước. Các cơ quan nhà nước không phải chủ sở hữu không được ra các quyết định thuộc lĩnh vực quản trị, kinh doanh của DN.

“Cần thể chế hoá việc DN tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, xã hội do nhà nước giao theo cơ chế đặt hàng, lựa chọn cạnh tranh, công khai; xác định rõ giá thành, chi phí, trách nhiệm và quyền lợi của nhà nước. Việc sửa luật về quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại DN cũng cần bổ sung các quy định về niêm yết DN trên thị trường chứng khoán, để minh bạch hoạt động DN. Không sử dụng cổ phần hóa làm phương thức chuyển đổi sở hữu DN, thay bằng mua, bán cổ phần, sáp nhập; việc mua lại DN, phần vốn nhà nước tại DN là hoạt động đầu tư kinh doanh vốn bình thường”, ông Cung cho hay

Nguồn: <http://tienphong.vn/cai-to-doanh-nghiep-nha-nuoc-the-nao-post1393875.tpo>

TÓM TẮT VĂN BẢN PHÁP LUẬT



1. Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19

Miễn nhiều loại thuế cho hộ, cá nhân kinh doanh trong quý III, IV/2021

Đây là nội dung mới được Chính phủ hướng dẫn tại Nghị định 92/2021/NĐ-CP về việc quy định chi tiết thi hành Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19 ngày 27/10/2021.

Cụ thể, những hộ và cá nhân kinh doanh trong mọi ngành nghề tại các địa bàn chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021 (theo Danh sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành) được miễn số thuế thu nhập cá nhân, thuế

giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV/2021.

Đáng chú ý, không áp dụng việc miễn thuế trên đối với các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.

Bên cạnh đó, những doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sau đây nếu tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì được giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ từ ngày 01/11 đến hết năm 2021: Dịch vụ vận tải (đường sắt, đường thủy, hàng không, đường bộ); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của các đại lý du lịch, ...

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 19/10/2021.

<https://luatvietnam.vn/doanh-nghiep/nghi-dinh-92-2021-nd-cp-chinh-phu-211654-d1.html>



2. Quyết định 2028/QĐ-BTNMT ngày 22/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai

Đính chính 01 nội dung tại Thông tư 09/2021/TT-BTNMT

Ngày 22/10/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định 2028/QĐ-BTNMT về việc đính chính Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung

một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đính chính lỗi kỹ thuật tại trang 21, dòng thứ 6 từ dưới lên của Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, cụ thể như sau: Sửa “b) Các giấy tờ quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều 5a của Thông tư này” thành “b) Giấy tờ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5a của Thông tư này”.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

<https://luatvietnam.vn/dat-dai/quet-dinh-2028-qd-btnmt-bo-tai-nguyen-va-moi-truong-212234-d1.html>



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Lê Song Lai - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư
và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đàm Thúy Nga - Trưởng ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: Lê Kim Chi - Chuyên viên

Trình bày thiết kế mỹ thuật: Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136

Email: bantin@scic.vn - Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

www.scic.vn